

Bản án số: 343/2022/HS-ST  
Ngày 17- 11- 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đặng Ngọc Quân;

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Nguyễn Đức Lợi;  
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố D và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 303/2022/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2002 tại tỉnh Đắk Lắk, thường trú: Tổ D, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1975 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1977; có 01 em ruột, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2022, có mặt.

***- Bị hại:*** Nguyễn Đình D, sinh năm 1985; trú tại: Đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Đoàn Thị Tú A, sinh năm 1980; trú tại: Đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Võ Văn P, sinh năm 1994; trú tại: Ấp T, xã Xp, huyện X, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ (tên gọi khác là Hoàng Phi H) không có nghề nghiệp, sống lang thang trên địa bàn huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Tiến Đ được tên V là bạn, chở Đ đến quán cà phê không tên, tại địa chỉ số 01 đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D, để uống nước. Khi đến quán thì V bỏ đi đâu không rõ, còn Nguyễn Tiến Đ ngồi lại uống nước trong quán.

Đến khoảng 18 giờ, chị Đoàn Thị Tú A là chủ quán cà phê có mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 60B5- 479.43 của anh Nguyễn Đình D để đi chợ, sau đó về quán cà phê rồi để xe hướng vào trong quán, trên xe vẫn để chìa khóa, chị T mang đồ vào trong. Nguyễn Tiến Đ phát hiện xe biển số 60B5- 479.43 vẫn cắm chìa khóa trên xe nên lén lút đi đến leo lên xe ngồi rồi vặn chìa khóa để máy xe nổ tăng ga quay đầu xe hướng ra ngoài đường chạy được 01 mét thì chị T ở trong nhà nhìn thấy và truy hô, được 01 thanh niên chạy Grap cùng chị T, anh D cùng bắt giữ Đ. Công an phường A đi tuần tra đến phát hiện hỗ trợ bắt giữ Đ lập biên bản giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Căn cứ, kết luận định giá tài sản số: 98/BBĐG-HĐGDTS ngày 11/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố D, kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ biển số 60B5-479.43, số khung RLCS5C6K0EY175601, số máy 5C6K-175605, trị giá: 6.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ biển số 60B5-479.43 do anh Võ Văn P đứng tên chủ sở hữu, đã bán xe cho người khác không rõ lai lịch. Năm 2020 anh Nguyễn Đình D mua xe lại của 01 tiệm cầm đồ không nhớ địa chỉ. Cơ quan CSĐT Công an thành phố D đã trả xe lại cho anh Nguyễn Đình D.

Tại cáo trạng 336/CT-VKS-DA ngày 10 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình Dũng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Trước khi hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hành vi lết lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 60B5- 479.43, trị giá: 6.000.000 (sáu triệu) đồng, của Nguyễn Tiến Đ tại quán cà phê không tên, địa chỉ đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 336/CT-VKS-DA ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và chưa gây thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**